

Bản án số: 86/2019/HS-PT

Ngày: 23-5-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

- ***Thẩm phán thành viên:*** Ông Trần Văn Luông;

Ông Trương Văn Lộc.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nghiêm Đức Hưng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 25/2019/TLPT-HS ngày 10/01/2019 đối với bị cáo Vũ Xuân B và đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo Vũ Xuân B, Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 389/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- ***Các bị cáo có kháng cáo:***

1. **Vũ Xuân B**, sinh năm 1981, tại tỉnh Nam Định; thường trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; tạm trú: Số 1062/13, khu phố E, phường F, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Xuân N(đã chết) và bà Vũ Thị N, sinh năm 1934; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1983; bị cáo có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn H** (tên gọi khác: Bảy) sinh năm 1985, tại tỉnh Quảng Nam; thường trú: Thôn G, xã H, huyện I, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: Số 7/14, khu phố K, phường F, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1948 và bà Trần Thị B, sinh năm 1950; bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; bị cáo 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến ngày 12/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. **Ngô Hoàng L** (tên gọi khác: Tèo), sinh năm 1985, tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 13/7, khu phố K2, phường F, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn L, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1969; bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1991; bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/9/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. **Ngô Trọng T** (tên gọi khác: Vàng), sinh năm 1996 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 12/7, khu phố K2, phường F, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn T, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị S, sinh năm 1969; bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 1998; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/9/2018, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Vũ Xuân B:* Bà Nguyễn Thị Huyền T và bà Lê Thị Bích C – Luật sư Công ty Luật V, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L:* Bà Lương Thị Bích D – Luật sư Công ty Luật V, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo Ngô Trọng Ngô Trọng T:* Ông Đồng Mây Hồng T – Luật sư Văn phòng Luật sư TH, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 12 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 09/01/2018, Đội Kinh tế Công an thị xã D đi kiểm tra hành chính căn nhà không số trên đường Nguyễn Thị Minh K, khu phố L, phường M, thị xã D, tỉnh Bình Dương phát hiện Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T và Nguyễn Năng C đang phân chia thuốc lá điều nhập lậu đi tiêu thụ. Tại đây, Đội kinh tế Công an thị xã D phát hiện số thuốc lá nhập lậu đang tàng trữ là 3280 bao thuốc lá hiệu Jet nên Đội kinh tế Công an thị xã D Ngô Trọng T hành lập biên bản quả tang đồng thời tạm giữ số thuốc lá trên và 03 thùng giấy carton rỗng, 02 bao ni lông màu đen, 03 cuộn băng keo trong màu trắng.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Từ năm 2016 đến ngày 08/01/2018, Vũ Xuân B tổ chức hoạt động buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ khu vực huyện N, tỉnh Ngô Hoàng L An về thị xã D, tỉnh Bình Dương tiêu thụ. Vũ Xuân B tìm các mối tiêu thụ thuốc lá ở địa bàn thị xã D như tạp hóa O, Hà Trọng V(Thu Hắng), Mỹ Hồng... và thuê Nguyễn Văn

H, Ngô Hoàng L, tên Tân, tên G1(không rõ nhân thân, lai lịch) tham gia quản lý, phân phối thuốc lá cho Vũ Xuân B để thu lợi.

Khoảng tháng 8/2017 Nguyễn Văn H (em vợ của Vũ Xuân B) được Vũ Xuân B rủ tham gia vận chuyển thuốc lá nhập lậu cho Vũ Xuân B. Vũ Xuân B giao cho Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô chở thuốc lá nhập lậu từ khu vực cửa khẩu TM thuộc huyện N, tỉnh Ngô Hoàng L An về cất giấu khu vực khu phố L, phường M, thị xã D, tỉnh Bình Dương để Vũ Xuân B giao cho người khác tiêu thụ, mỗi chuyến hàng Nguyễn Văn H được Vũ Xuân B trả công 500.000 đồng, mỗi tuần đi mua từ 01 đến 02 chuyến hàng thuốc lá nhập lậu với số lượng từ 5.000 đến 9.600 bao. Đến cuối năm 2017, Nguyễn Văn H không đi xe ô tô chở thuốc lá nhập lậu cho Vũ Xuân B mà được Vũ Xuân B phân công nhận xe chở thuốc lá nhập lậu của Vũ Xuân B tại thị xã D, tỉnh Bình Dương chở về cất giấu tại nhà do Vũ Xuân B thuê trên đường Nguyễn Thị Minh K, khu phố L, phường M, thị xã D, tỉnh Bình Dương, đồng thời là người giữ chìa khóa kho, phân phối thuốc, đi giao thuốc cho các tiệm tạp hóa trên địa bàn thị xã D theo yêu cầu của Vũ Xuân B, là người thu tiền bán thuốc lá nhập lậu sau đó giao lại cho Vũ Xuân B cho đến khi bị bắt.

Ngô Hoàng L là người quen biết với Vũ Xuân B, vào khoảng tháng 6/2016 Vũ Xuân B thuê Ngô Hoàng L tham gia hoạt động buôn bán thuốc lá nhập lậu. Vũ Xuân B phân công Ngô Hoàng L đi theo xe ô tô của Vũ Xuân B nhận thuốc lá nhập lậu ở khu vực huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh để Vũ Xuân B chở thuốc lá về nhà do Vũ Xuân B thuê tại khu phố E, phường F, thị xã D, tỉnh Bình Dương cất giấu. Đến đầu năm 2017, Ngô Hoàng L cùng Nguyễn Văn H và đối tượng tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) cùng tham gia vận chuyển thuốc lá nhập lậu cho Vũ Xuân B tại khu vực cửa khẩu TM thuộc huyện N, tỉnh Long An về thị xã D, tỉnh Bình Dương. Đến giữa năm 2017, Ngô Hoàng L được Vũ Xuân B giao nhiệm vụ trông coi kho thuốc lá của Vũ Xuân B tại khu phố L, phường M, thị xã D, tỉnh Bình Dương và phân phối tiêu thụ thuốc lá, thống kê số thuốc lá bán ra và còn tồn trong kho cho Vũ Xuân B. Ngô Hoàng L được Vũ Xuân B giao cho sử dụng xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 55Y2-4403 để Ngô Hoàng L chở thuốc lá đi giao cho các tiệm tạp hóa cho đến khi Ngô Hoàng L bị bắt.

Ngô Trọng T là em con chú bác với Ngô Hoàng L nên Ngô Trọng T quen biết với Vũ Xuân B và Nguyễn Văn H. Ngày 20/11/2017, Ngô Trọng T thuê căn nhà không số trên đường Nguyễn Thị Minh K, khu phố L, phường M của ông Lê Ngọc M để chứa phế liệu. Đến đầu tháng 12/2017, Vũ Xuân B thuê lại của Ngô Trọng T căn nhà trên dùng làm địa điểm cất giấu thuốc lá nhập lậu. Ngô Trọng T nói Vũ Xuân B cho lấy thuốc lá đi bán lấy lời thì Vũ Xuân B đồng ý và nói Ngô Trọng T liên lạc với Ngô Hoàng L để lấy thuốc lá nhập lậu đi bán cho các tiệm tạp hóa. Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L là người trực tiếp đi giao thuốc lá cho các tiệm tạp hóa trên địa bàn thị xã D theo yêu cầu của Vũ Xuân B đồng thời là người bán thuốc lá cho Ngô Trọng T và đối tượng Nguyễn Năng C để Nguyễn Năng C và Ngô Trọng T đi bán lại lấy lời. Nguyễn Văn H và Ngô Hoàng L bán thuốc lá nhập lậu với giá 145.000 đồng/1cây thuốc Hero, 180.000 đồng/1cây thuốc Jet (10

bao/1 cây thuốc). Tiền bán thuốc lá nhập lậu giao lại hết cho Nguyễn Văn H để cuối ngày Hòa đem giao lại cho Vũ Xuân B.

Khoảng 08 giờ sáng ngày 08/01/2018, Vũ Xuân B giao cho tên G1(chưa rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 51A-820.59 chở thuốc lá hiệu Jet và Hero nhập lậu đến gặp và giao xe ô tô cho Nguyễn Văn H tại trước phòng trọ của Hòa thuộc khu phố K, phường F, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Theo yêu cầu của Vũ Xuân B thì Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô trên về nhà do Vũ Xuân B thuê lại của Ngô Trọng T trên đường Nguyễn Thị Minh K, khu phố L, phường M cất giấu thuốc lá. Khi Nguyễn Văn H chạy xe về đến nhà cất giấu thuốc lá thì gặp Ngô Hoàng L. Tại đây, Nguyễn Văn H và Ngô Hoàng L cùng nhau chuyển thuốc lá điều nhập lậu trên xe ô tô với số lượng 16 bao tải vào nhà cất giấu để phân phối. Từ ngày 08/01/2018 đến sáng 09/01/2018 Hòa, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T và Nguyễn Năng C phân chia thuốc lá đi bán lại cho các tiệm tạp hóa.

Nguyễn Văn H sử dụng xe mô tô Yamaha Sirius, biển số: 78L1-11046 chở 600 bao thuốc lá hiệu Hero bán cho ông Nguyễn Thành C, chủ cửa hàng tạp hóa Thu Hồng tại khu phố R, phường M, thị xã D (ông Nguyễn Thành C chỉ thừa nhận đã mua từ Nguyễn Văn H 300 bao Hero và đã bán hết số thuốc lá trên).

Ngô Hoàng L sử dụng xe mô tô Honda Wave biển số 55X2-4403 chở 3000 bao thuốc Jet, Hero đi bán; trong đó bán 1.000 bao (500 bao Jet, 500 bao Hero) cho ông Hà Trọng V, chủ tạp hóa tại địa chỉ số 681/20, khu phố L, phường phường M, thị xã D (đã thu hồi được 30 bao Jet và 80 bao Hero); bán 1.000 bao thuốc lá (900 bao Jet, 100 bao Hero) cho bà Liêu Thị H, chủ tiệm tạp hóa Mỹ Hồng tại khu phố K, phường F, thị xã D, tỉnh Bình Dương (bà Hồng thừa nhận đã mua 150 bao đã bán hết); bán 1.000 bao thuốc cho tên N1 không rõ lai lịch, địa chỉ (không thu hồi được).

Ngô Trọng T mua 1.700 bao thuốc lá Jet từ Ngô Hoàng L và sử dụng xe mô tô hiệu Super Halim biển số 61T7-9282 chở 1.300 bao thuốc lá đi bán, Ngô Trọng T bán 400 bao thuốc lá cho ông Phạm Ngọc M chủ tiệm tạp hóa Ngọc Minh tại địa chỉ số 13/21 khu phố Q1, phường D (ông Phạm Ngọc M thừa nhận mua 200 bao đã bán hết); Ngô Trọng T bán 100 bao thuốc lá cho bà Nguyễn Thị H1 chủ tiệm tạp hóa Thanh Hoa tại địa chỉ số 5/16A khu phố X, phường M, thị xã D, tỉnh Bình Dương (đã thu hồi được 80 bao thuốc Jet); Ngô Trọng T giao cho T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) 800 bao, còn lại 400 bao ngày 09/01/2018 Ngô Trọng T đến gặp Nguyễn Văn H trả tiền mua thuốc và định chở thuốc đi bán thì bị tạm giữ nên chưa tiêu thụ được (bị tạm giữ theo biên bản bắt quả tang).

Nguyễn Năng C mua thuốc lá bán lại kiếm lời và được Ngô Hoàng L giao 1.200 bao thuốc (600 bao hiệu Jet, 600 bao hiệu Hero), Nguyễn Năng C sử dụng xe mô tô Yamaha Jupiter, biển số 59Y2-33393 chở thuốc lá bán lại cho ông Nguyễn Đình T(chủ tiệm tạp hóa Hà Tám) tại khu dân cư Việt Sing, phường P, thị xã Y, tỉnh Bình Dương số lượng 300 bao thuốc Jet và 300 bao thuốc Hero (ông Nguyễn Đình T thừa nhận mua 60 bao thuốc, thu hồi được 10 bao thuốc Jet, 08 bao thuốc Hero); bán cho ông Lương Văn H(chủ tiệm tạp hóa Văn Hương) tại khu

phố MH, phường TH, thị xã U, tỉnh Bình Dương số lượng 300 bao thuốc Jet và 300 bao thuốc Hero (thu hồi được 50 bao thuốc Hero).

Như vậy, tổng cộng với số thuốc lá đã được tiêu thụ, Cơ quan cảnh sát điều tra xác định số lượng thuốc lá nhập lậu do các bị cáo buôn bán là 9.380 bao, trong đó có 1.800 bao thuốc lá hiệu Hero, 7.580 bao thuốc lá hiệu Jet. Tuy nhiên, trong quá trình luận tội, Kiểm sát viên xác định số lượng thuốc lá điều nhập lậu thu giữ của các bị cáo để buôn bán là 5.690 bao. Quá trình hoạt động buôn bán thuốc lá nhập lậu ngày 08/01/2018 đến ngày 09/01/2018, Ngô Trọng T thu lợi 240.000 (hai trăm bốn mươi nghìn) đồng.

- Vật chứng thu giữ: 3.280 bao thuốc lá nhập lậu hiệu Jet (bắt quả tang); 03 thùng carton rỗng, 02 bao nilon màu đen; 03 cuộn băng keo trong màu trắng dùng để dán và đựng thuốc lá đi bán; 120 bao thuốc lá Jet, 138 bao thuốc lá Hero thu hồi được trong quá trình điều tra; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, số IMEI: 355422078092415 kèm sim số 01257896557; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 78L1-11046, số máy: 287407 của Nguyễn Văn H dùng làm phương tiện phạm tội (không rõ nguồn gốc); 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J7 màu trắng, số IMEI: 355228/08/307283/3 kèm sim số 0933421190; 01 xe mô tô hiệu Super Halim biển số 61T7-9282, số máy 2004764 của Ngô Trọng T sử dụng làm phương tiện phạm tội (đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp ông Ngô Văn T); 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy J7 màu đen, số IMEI: 353415/08/234958/3 kèm sim số 0979661772; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S, biển số: 55Y2 - 4403, số máy: 1386539 của Ngô Hoàng L sử dụng làm phương tiện phạm tội; 5.000.000 (năm triệu) đồng là tiền bị cáo Hòa nhận từ bị cáo Ngô Trọng T để bán thuốc lá; 03 bộ biển số xe ô tô (2 biển số/01 bộ): 51C-54206, 61C-23935, 61A-27756 của bị cáo Vũ Xuân B giao lại cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L sử dụng gắn ngay trang lên xe ô tô chở thuốc lá nhập lậu để tránh bị phát hiện.

Đối với ông Nguyễn Năng C, ông Hà Trọng V, bà Liêu Thị H, ông Nguyễn O, ông Phạm Ngọc M, bà Nguyễn Thị H1, ông Nguyễn Đình T, ông Lương Văn H mua đi bán lại thuốc lá nhập lậu nhưng chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm buôn bán hàng cấm, Cơ quan điều tra Công an thị xã D chuyển hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Lê Hữu M là người cho thuê nhà để các bị cáo Vũ Xuân B, Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T cất giấu thuốc lá nhập lậu nhưng ông Lê Hữu M không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D, tỉnh Bình Dương không đề nghị xử lý.

Đối với tên G1 và T1 tham gia buôn bán thuốc lá cho Vũ Xuân B, do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã D tiếp tục xác minh khi nào đủ căn cứ xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 389/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Xuân B, Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L và Ngô Trọng T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1.1 Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Xuân B 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2018.

1.2 Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/01/2018 đến ngày 12/02/2018.

1.3 Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Ngô Trọng T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2018.

1.4 Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng L 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong các ngày 30/11/2018, 06/12/2018 và ngày 07/12/2018, các bị cáo có kháng cáo: Bị cáo Vũ Xuân B kháng cáo cho rằng bị cáo không phạm tội “Buôn bán hàng cấm”; các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của các bị cáo đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Xuân B không thừa nhận hành vi phạm tội, trong khi bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận cuối năm 2017 bị cáo Vũ Xuân B đã không còn buôn bán thuốc lá nhập lậu nữa nên Nguyễn Văn H mới sử dụng nguồn cung cấp thuốc lá, mỗi tiêu thụ của Vũ Xuân B để hoạt động buôn bán thuốc lá nhập lậu. Bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận lô thuốc lá nhập lậu và bị bắt quả tang ngày 08 và 09/01/2018 là do Nguyễn Văn H đưa cho đối tượng tên G1(chưa rõ nhân thân lai lịch) số tiền 25.000.000 đồng để đi mua thuốc lá từ cửa khẩu TM, tỉnh Long An về để phân phối lại cho các đại lý chứ

không liên quan đến bị cáo Vũ Xuân B. Như vậy, vai trò của các bị cáo đã có sự thay đổi, có sự mâu thuẫn trong lời khai của các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Ngô Trọng T cho rằng bị cáo không phải là người cho Vũ Xuân B thuê lại căn nhà. Chủ nhà cũng thừa nhận hàng tháng không nhận tiền thuê nhà từ Ngô Trọng T. Bên cạnh đó, cơ quan điều tra và Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ chủ sở hữu của chiếc xe Toyota Fortuner biển số 51A-820.59 là ai? cho ai thuê để vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu? để xác định rõ vào ngày 08, 09/01/2018 ai là người thuê G1 chở số thuốc lá điều nhập lậu trên. Đây là những thiếu sót mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy án sơ thẩm để trả hồ sơ về Viện Kiểm sát nhân dân thị xã D để tiến hành điều tra làm rõ bản chất của vụ án.

Người bào chữa cho các bị cáo Vũ Xuân B, Ngô Hoàng L và Nguyễn Văn H, Ngô Trọng T thống nhất quan điểm với đại diện Viện Kiểm sát về việc hủy bản án sơ thẩm đề điều tra, xét xử lại.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và thống nhất với ý kiến của các luật sư bào chữa và không nói lời nói sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 09/01/2018, tại căn nhà không số trên đường Nguyễn Thị Minh K, khu phố L, phường M, thị xã D, tỉnh Bình Dương, Đội Kinh tế Công an thị xã D đã bắt quả tang Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T và Nguyễn Năng C đang phân chia thuốc lá điều nhập lậu đi tiêu thụ với số lượng là 3.280 bao thuốc lá. Trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T khai nhận Vũ Xuân B là người cầm đầu, điều hành Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T giúp sức cho hoạt động buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ khu vực huyện N, tỉnh Long An về tiêu thụ tại các tiệm tạp hóa trên địa bàn thị xã D, tỉnh Bình Dương.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy: Trong suốt quá trình điều tra và xét xử, bị cáo Vũ Xuân B khai rằng bị cáo đã không mua bán thuốc lá điều nhập lậu từ trước ngày 01/01/2018 vì bị cáo biết hành vi mua bán thuốc lá điều nhập lậu sau ngày 01/01/2018 sẽ vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận, lô thuốc lá nhập lậu ngày 08,09/01/2018 bị bắt quả tang là do Nguyễn Văn H làm chủ, Vũ Xuân B không còn buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ trước ngày 01/01/2018. Đồng thời, Nguyễn Văn H khai Nguyễn Văn H và G1 là người thuê xe Toyota Fordtuner biển số xe 51A-820.59 và đưa tiền cho đối tượng tên G1(chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua thuốc lá điều nhập lậu. Tại Biên bản ghi lời khai ngày 27/02/2018 đối với ông Nguyễn Hồng T là người đăng ký sở hữu đối với xe Toyota Fortuner biển số xe 51A-820.59, ông Nguyễn Hồng T khai rằng đã làm thủ tục công chứng và bán xe này cho một người khác vào năm 2015, hiện không còn giữ giấy tờ bán xe nên không nhớ nhân thân lai lịch người mua. Mặt khác, tại phiên tòa bị cáo Ngô Hoàng

L khai rằng bị cáo Ngô Hoàng L nghĩ bị cáo Vũ Xuân B là người cầm đầu chứ bị cáo không khẳng định chính xác có phải là Vũ Xuân B hay không.

Bị cáo Ngô Trọng T khai rằng bị cáo thuê căn nhà không số trên đường Nguyễn Thị Minh K, khu phố L, phường M, thị xã D, tỉnh Bình Dương nhằm mục đích chứa phế liệu. Ngô Trọng T chỉ thuê nhà trong tháng 11/2017; đến tháng 12/2017 thì T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) thuê căn nhà trên với mục đích là để xe. T1 là người trả tiền thuê nhà cho chủ nhà. Bị cáo Ngô Trọng T không cho Vũ Xuân B thuê lại nhà nên bị cáo không phải là đồng phạm trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, tại biên bản ghi lời khai ngày 10/01/2018 đối với ông Lê Hữu M (là chủ căn nhà trên), ông Lê Hữu M khai rằng Ngô Trọng T là người thuê căn nhà của ông nhưng không có hợp đồng thuê nhà và có trả tiền thuê tháng 11/2017 đến tháng 12/2017 thì có một thanh niên khác đến trả tiền thuê nhà. Ngoài ra, tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Hoàng L, Nguyễn Văn H khai rằng bị cáo Ngô Trọng T chỉ là người đến mua thuốc lá để bán lại kiếm lời, Ngô Trọng T không giúp sức với các bị cáo khác.

Qua chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải xác minh làm rõ xe Toyota Fortuner biển số xe 51A-820.59 đã được ông Nguyễn Hồng T bán cho ai? Ai là người đứng ra thuê xe này dùng vào việc vận chuyển hàng cấm từ cửa khẩu TM, tỉnh Long An về thị xã D, tỉnh Bình Dương? Từ đó xác định vai trò của các bị cáo trong vụ án và xử lý xe trên; xác minh làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Xuân B; vai trò của bị cáo Nguyễn Văn H? Làm rõ hành vi của bị cáo Ngô Trọng T có phải là đồng phạm với các bị cáo khác hay bị cáo Ngô Trọng T độc lập phạm tội mua bán hàng cấm với số lượng thuốc lá điều nhập lậu mua bán ngày 08 và 09/01/2018? Cần cho ông Lê Hữu M nhận dạng người thanh niên đã thanh toán tiền nhà tháng 12/2017 cho ông để xác định ai đã thuê căn nhà?

Do các lời khai của các bị cáo mâu thuẫn với nhau, các chứng cứ chưa được xem xét đầy đủ, đây là những thiếu sót mà Tòa án cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho Viện Kiểm sát nhân dân thị xã D tiếp tục điều tra làm rõ tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của các bị cáo Vũ Xuân B, Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T là có cơ sở để chấp nhận một phần; ý kiến của các luật sư bào chữa cho các bị cáo về việc hủy án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 358 và Điều 360 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1/ Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Vũ Xuân B, Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T; hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 389/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

2/ Giao hồ sơ về Viện Kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương để tiến hành điều tra lại theo thủ tục chung.

3/ Tiếp tục tạm giam các bị cáo Vũ Xuân B, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T đến khi Viện Kiểm sát nhân dân thị xã D thụ lý lại hồ sơ vụ án.

4/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Các bị cáo Vũ Xuân B, Nguyễn Văn H, Ngô Hoàng L, Ngô Trọng T không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

|                                          |   |
|------------------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương;                 | 1 |
| - TAND thị xã D;                         | 2 |
| - VKSND thị xã D;                        | 1 |
| - Chi cục THADS thị xã D;                | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;          | 1 |
| - Công an thị xã D;                      | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;            | 1 |
| - Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương; | 3 |
| - Bị cáo;                                | 4 |
| - Luật sư                                | 4 |
| - Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.            | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Huỳnh Đức**